

CHƯƠNG VI

BROWNIES và MANNIKIN

Petit Saleve, gần Geneva,

June 1, 1925

Brownies trong vùng này có y phục tươi sáng hơn brownies thấy ở Anh. Chúng có rất nhiều trên sườn đồi, đa số đội nón màu đỏ tươi, đủ thứ chóp, áo khoác màu nâu bã trầu, quần có dây đeo qua vai; gương mặt rộng, ai cũng có râu và mắt nhỏ, mũi đen. Thân hình rộng bề ngang như bè ra, chân rộng khi chúng bước. Tay sần sùi, giọng nói ìm ìm.

Đang quan sát tôi thấy một nhóm nhỏ đi lên sườn đồi; một số mang túi đeo vai; một số khác mang xuống với cán mài bóng loáng; có xuống có tay cầm giắt vào thắt lưng, kẻ khác lại mang nó trong tay. Nhóm này có chừng 30 tới 40 chú, leo chậm chạp lên đồi, coi bộ phải ráng sức lắm. Chúng nói với nhau bằng giọng trầm ì ì, như thợ thuyền chuyện vãn trong lúc tới chỗ làm việc và ta thấy những cá tính khác biệt trong nhóm. Không phải ai cũng bí xì, có kẻ rất vui tính, và một chú như vậy tách khỏi nhóm đi lại gần chúng tôi. Chú đứng ở xa khoảng 7 hay 10m, chân dang rộng, tay chống ngang hông, ngược nhìn bọn tôi với gương mặt vui vẻ, có lần chú tự phụ, dường như muốn nói: 'Coi tôi đây, nhìn kỹ chút đi, có phải tôi đẹp đẽ lắm không?' Chú dang rộng tay phải chỉ về đồi núi và đồng ruộng chung quanh, hẳn có ý bảo 'Trọn khu này là của tôi, nhà như vậy bạn có thích không?' Tôi kêu chú lại gần hơn, và sinh vật bước tới cách chúng tôi chừng 2m, nhưng khi thể vĩa chúng tôi bắt đầu chạm vào chú nhỏ, brownie mất tự chủ, hình dạng chú bắt đầu mờ từ từ, sự vui vẻ biến mất, chú bị rối trí và muốn mất đi ý thức về chính mình; sinh vật bước lui lại rồi vội vã chạy mất, nhập bọn trở lại với bạn bè lúc nãy đã đi khá xa trên đồi. Chú nhỏ vừa kể không có nón, choàng một cái yếm bằng da như thợ rèn, có dây lưng với khóa cột chặt, có giắt vài đồ nghề bé tí của thợ rèn. Tôi thấy được một cây kềm tí hon và cái búa nhỏ.

Giờ chú quay trở lại, gần như lấy lại được phong thái của mình, và nép một chút sau bụi cây, nhìn chúng tôi chằm chằm nhưng không còn tự chủ mấy. Điều bộ nghênh ngang mà brownie tỏ ra ban đầu hoàn toàn mất hẳn. Lúc đó chú bị thúc đẩy bởi lòng kiêu hãnh và muốn khoe ta đây với chúng tôi, nhưng giờ chú trở lại vì óc tò mò và vì bị chúng tôi hấp dẫn. Chuyện đáng để ý là những đồ nghề và sợi thắt lưng đã mất hình dạng, chỉ còn là những nét mờ nhạt trong khối vật chất thô sơ mà chúng được tạo nên, tuy vẫn còn thấy được phần nào và dính với chú nhỏ ở chỗ giắt các vật ấy.

Ngắm nhìn chú, tôi thấy lòng tự tin đã trở lại mau lẹ; sinh vật bắt đầu thấy đây tin tưởng hơn và bước ra khỏi đằng sau bụi cây; chú nhỏ lại tới gần nhưng không sát như lần trước; brownie chỉ cao bằng ngọn cỏ, chừng 4 tấc rưỡi.

Chú làm tôi kinh ngạc vì bất thình lình chú cất tiếng hát; giọng thật trầm và bài hát của chú chỉ là một chuỗi lập đi lập lại những chữ 'Ho, ro, ro, ro', và hình như diễn tả nỗi hoan lạc trong đời brownies. Bài chỉ có bốn nốt đi từ cao xuống thấp Sol Mi Do La và mỗi lần hát lại có trường độ khác nhau. Chú múa máy tay chân trong lúc hát, chỉ trở những cảnh khác nhau ở chung quanh. Khi cố gắng đi sâu vào tâm thức chú, tôi thấy sinh vật không thể thấy bên kia thung lũng ngăn giữa Grand Saleve và Petit Saleve; thực ra trọn ý niệm của chú về cảnh vật thì khá giới hạn; cỏ mọc đầy cũng làm chú không nhìn xa; nhưng sinh vật có một ý niệm rõ rệt về phương hướng và hình như có mối liên hệ với chỗ mình đang làm việc.

Giờ chú biến mất rồi, nhưng một số những chú lùn khác lại đang ngắm bọn tôi với vẻ hiếu kỳ mà hơi nhút nhát. Bọn này thuộc một loài khác, chúng có gương mặt trẻ, tươi mát, nhỏ hơn và ốm hơn brownies, có thể gọi chung là mannikin. Chúng mặc áo choàng màu xanh, gấu cắt lượn như vỏ sò, dài quá hông một chút. Sinh vật thuộc lớp phát triển thấp hơn, có ý thức về mình ít hơn là brownie. Chúng sống trong ổ và chỉ cao tấc rưỡi. Chú lùn nhảy nhót trong đám rế, phóng những bước ngắn. Xem ra chúng có liên hệ mật thiết, và không thể tách rời với ổ, hình như ổ là sự sống của chú lùn được biểu lộ. Hẳn sẽ rất thích thú nếu ta biết được điều gì xảy ra cho cả bọn khi ổ bị hái mất. Tôi đoán là chúng sẽ tan biến đi cho tới khi ổ mọc trở lại.

Chúng tôi đang ngồi dựa lưng vào vách đá dựng trên sườn đồi để ngăn đất lở. Trên đỉnh đồi một số brownie đang dòm xuống phía chúng tôi, tựa như chúng tôi làm chúng sôi nổi lắm. Cả nhóm bàn tán xôn xao. Một ông lùn già bạo dạn hơn cả, có một thể xác được kết chặt chẽ, vững vàng, bởi dù ông ở ngay đằng sau và trên đầu bọn tôi, ông có thể giữ vẻ tự chủ không chút khó khăn. Mặt đỏ, vui vẻ với bộ râu dài màu xám, ông mô tả chúng tôi cho những kẻ nhút nhát trong bọn đằng sau ông. Vài kẻ không dám cả việc tới gần bờ tường, còn những kẻ khác ghé mắt dòm rồi thụt lui lại thật mau. Trong lúc tôi đang tả những chuyện này số chú lùn tăng hơn cho tới lúc cả một đám đông tụ ở khoảng đất phẳng trên cao; dường như chúng họp lại bàn bạc và chờ những kẻ đang tiếp tục quan sát chúng tôi kỹ càng trở lại. Lúc này tôi thấy ông già râu xám là nhân vật mà tôi để ý như là trưởng nhóm khi cả bọn mới đi lên sườn đồi. Ông mặc áo choàng dài màu nâu tối sát đất. Thấy ông già hơn những kẻ khác, và đương nhiên là kỳ cựu hơn về óc thông minh cũng như lòng tự chủ so với cả nhóm, và có vẻ như chúng từng phục ông. Ông có ý niệm mơ hồ về việc nhóm có thứ bậc, biết rằng mình chịu trách nhiệm trong việc thi hành ý muốn của thượng cấp, và cách hướng dẫn nhóm cũng như sự sống của ông có nhiều tự chủ và ít do bản năng hơn là với các tinh linh khác.

Cùng lúc ông rất trẻ thơ; ông tỏ ra vẻ mình là thượng cấp cao tốt (tức một kẻ gần gũi với sinh vật cao là chúng tôi!), và có thái độ của kẻ quen được kính trọng, biểu lộ bằng việc ông nhìn chúng tôi không e ngại chút nào. Hình như ông không có ý niệm về sự khác biệt phái tính; ông thấy vợ tôi khác tôi, có nghĩa tóc nàng dài và cong, ông không thể hiểu được là trong khi chúng tôi thuộc về cùng một bộ lạc, chúng tôi lại có thể có bề ngoài hết sức khác nhau. Áo khaki và quần nỉ của tôi ông hiểu được, bởi chúng không khác mấy với cái ông từng quen, nhưng váy đầm của vợ tôi là vật mới và rất đổi lạ lòng ông chưa hề biết. Thân hình to lớn của chúng tôi cũng làm ông kinh ngạc và thấy rõ là dù có nhiều nhà cửa trang trại rải rác ở dưới thung lũng kia, có đàn ông và đàn bà làm việc trong ruộng vườn, ông chưa bao giờ thấy được người rõ như bây giờ.

Xem như ông có biết sơ sơ về đời sống người, gần họ với chỗ mà ông thấy họ và xem chỗ ấy hoặc là dễ chịu hay không dễ chịu, cảm nhận mù mờ đó là cái gì to lớn nhưng không tách rời nó ra khỏi khung cảnh. Kinh nghiệm hiện giờ làm ông thật thích chí, và thân hình bé nhỏ của ông run lên vì sự kích thích do việc tiếp xúc gần với người, nó bị kích thích quá tới nỗi ông chịu không nổi; kinh nghiệm nói rộng tầm nhìn của ông ra rất nhiều, và ông sẽ không bao giờ trở lại tâm thức xưa nữa. Ông làm tôi nhớ đến những ai đã thấy một viễn tượng lớn lao và không bao giờ quên được, và rất có thể là chẳng mấy chốc ông sẽ vượt ra khỏi sự giới hạn của kiếp sống brownie, để bước vào một cảnh sống khác với nhiều vùng trời tâm thức rộng rãi hơn.

Chúng tôi mở lời xin ông chúc lành nhưng điều này tỏ ra quá sức cho ông và hình dạng brownie bắt đầu tan rã, thành ra chúng tôi không dám nài, và giờ đây ông nằm dài trên sườn đồi chậm chạp hồi tỉnh, trong khi bọn trẻ hơn xúm xít chung quanh. Tâm thức phục hồi lạ lùng, ông ngồi dậy, vẫn còn vẻ mất thần của người đã nhìn thấy một viễn tượng, và nhìn nét mặt của ông cũng cho ta thấy rằng đời sống vui tươi của ông đã được tràn ngập hạnh phúc hơn chút nữa, và khi ông lại sức hoàn toàn, chắc chắn ông sẽ thấu lượm được nhiều điều hay qua cuộc gặp gỡ này.

Đến giờ phải về, chúng tôi rời nhóm brownie với giọng nói ò ò và tiếng nói chuyện râm ran vẫn còn

vang trong tai, và thấy rằng cả chúng tôi cũng thấu lược được chút ít qua kinh nghiệm này, nó cho chúng ta một cảm giác thân thuộc hơn với tinh linh, và làm sinh vật hóa ra dễ thương dưới mắt người.